

PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC Gương NAM HÀN



Ngày 14 tháng 12 năm 2010, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OCDE) mừng sinh nhật 50 tuổi. Trong suốt 50 năm hành sự, Tổ chức đã đặt trọng tâm các hoạt động của mình vào lãnh vực kinh tế chính trị, nhưng không quên lãnh vực giáo dục (1).

1- Phát triển kinh tế, chính trị và xã hội

Khởi đầu, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, đúng như tên gọi của mình, đã hoạt động chính yếu trong lãnh vực kinh tế để tái thiết Âu châu. Năm 1947 các nước Tây Âu thành lập một tổ chức để điều hành Chương trình Marshall, lấy tên là Tổ chức Âu châu Hợp tác Kinh tế (OECE), gồm 16 quốc gia Âu châu : Ái Nhĩ Lan, Anh, Áo, Bỉ, Bồ Đào Nha, Đan Mạch, Hòa Lan, Hy Lạp, Islande, Lục Xâm Bảo, Na Uy, Pháp, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thổ Nhĩ Kỳ, Ý ; rồi nói rộng ra với Đức (1949) và Tây Ban Nha (1958).

Sang những năm 1960, trong thời chiến tranh lạnh, Tổ chức đã nói rộng mục tiêu sang lãnh vực chính trị, như là một khí cụ kinh tế của Khối Liên Minh Đại Tây Dương để đương đầu với Khối Xô Viết.

Sau sự gia nhập của Gia Nã Đại và Mỹ vào năm 1958, Tổ chức Âu châu Phát triển Kinh tế đổi tên là Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế vào năm 1960, rồi thu nhận thêm các đồng minh của Mỹ như Nhật (1964), Phần Lan (1969), Úc (1971) và New Zealand (1973).

Trong thời gian từ 1960 đến 1990, Tổ chức đặc biệt chú trọng đến việc phát triển kinh tế chính trị và đã thành lập những cơ quan cần thiết : Nghiên cứu kinh tế các nước thành viên (1962), Trung tâm phát triển (1962), Nhóm làm việc số 3 về « Quân bình tài chính » (1964), Nhóm làm việc về « Di dân », về « Viễn tượng kinh tế » (1967), Ủy ban về những chính sách môi trường (1970), Nhóm làm việc về việc làm (1976), Nhóm làm việc số 8 về trốn thuế và gian lận thuế (1977), Chiều hướng di dân (1980), Viễn tượng việc làm (1983), Nhóm hành động tài chính chống những địa đàng thuế và làm trắng tiền (1989).

Từ những năm 1990, kinh tế toàn cầu thúc đẩy, tổ chức có cái nhìn đặt nặng khía cạnh xã hội. Năm 1989 tường Bá Linh sụp đổ, năm 1991 khối Xô Viết tan rã, .. nhiều nước mới giàu xin gia nhập Tổ chức : Mễ Tây Cơ (1994), Cộng hòa Thchèque (1995), Nam Hàn, Hung Gia Lợi, Ba Lan (1996), Slovaquie (2000), Chí Lợi, Estonie, Do Thái, Slovénie (2010).

Một số sinh hoạt mới đã được thành lập nhằm phát triển xã hội và đặc biệt là phát triển giáo dục : Nhìn về giáo dục (1992), Thỏa ước chống tham nhũng (1997), Ủy ban về điều hành xí nghiệp, Chương trình thế giới thẩm lượng thành quả học sinh (PISA) (2000), Hội đồng hợp tác với những nền kinh tế không thuộc Tổ chức OCDE, Toàn cảnh Y tế, Toàn cảnh xã hội (2001), Toàn cảnh các hệ thống hưu trí (2005) và Ủy ban Y tế (2007).

2- Phát triển giáo dục

Có phải chỉ từ những năm 1990, đặc biệt vào năm 1992, khi phổ biến tài liệu « Nhìn về giáo dục », OCDE mới để ý đến công việc giáo dục chăng ? Không. Kinh tế phát triển hay không là nhờ những phương tiện xử dụng có hữu hiệu hay không. Nguồn lực nhân sự và khả năng tri thức cũng như chuyên môn nghề nghiệp do giáo dục đem lại, là một trong những phương tiện quyết định của kinh tế. Đó là lý do khiến Tổ chức OCDE đã phải lưu tâm đến việc phát triển giáo dục ngay từ cuối thập niên 1960.

Năm 1968, Tổ chức đã thành lập « Trung tâm nghiên cứu và canh tân giảng dạy ». Rồi từ đó, nhiều cơ quan và hoạt động giáo dục khác đã được kè tiếp thành lập. Ngày nay, giáo dục đã trở thành một trong những ngành hoạt động có ngân sách quan trọng, với một giám đốc ngành trong Tổ chức OCDE. Những vấn đề chính mà Ngành Giáo Dục phải tìm giải đáp là : Làm sao để quân bình tốt nhất những chi phí giáo dục trong suốt cuộc đời mỗi người, từ mẫu giáo đến đào tạo người lớn ? Làm sao để dung hòa vai trò tăng trưởng kinh tế của giáo dục với những mục tiêu khác ? Đây là những phương tiện tốt nhất để đạt các mục tiêu trên ? Xử dụng kinh nghiệm của các quốc gia thành viên, Tổ chức OCDE giúp các xã hội tìm ra giải đáp thích hợp cho mình, hầu tạo lập được những hệ thống giáo dục và đào tạo có khả năng duy trì sự ổn định xã hội và phát động được tính năng động kinh tế, nhờ đó mỗi cá nhân sẽ tìm được may mắn mà tận dụng được các khả năng của mình trong cuộc đời.

Giám đốc Ngành Giáo dục của OCDE hiện nay có trách nhiệm về bốn lãnh vực

- Giáo dục tiền học đường và giảng dạy học đường
- Giảng dạy đại học và đào tạo người lớn
- Giáo dục, kinh tế và xã hội
- Nghiên cứu và quản trị tri thức

Ngoài ra còn có Những Ban khác nhau tham dự vào bốn chương trình sau đây :

- **PISA** – Chương trình Thế giới thẩm lượng thành quả học sinh
- **IMHE** – Quản trị giảng dạy đại học
- **PEB** – Lập kế hoạch và thiết kế trang bị giáo dục
- **CERI** – Nghiên cứu và canh tân giảng dạy

Nhờ những hoạt động và những công trình nghiên cứu của Tổ chức OCDE trong ngành giáo dục, hôm nay người ta thấy rõ hơn hiệu năng của giáo dục vào kinh tế : tương quan rõ rệt giữa trình độ học vấn và mức lương bổng ; một năm dân chúng học thêm sẽ làm tăng sản lượng nội địa lên từ 3% đến 7%. Chính vì vậy mà các chính phủ đã coi trọng việc giảng dạy một cách nghiêm chỉnh hơn.

3- Gương NAM HÀN

Phổ biến ngày 07 tháng 12 năm 2010 vừa qua, Chương trình thế giới thăm lượng các học sinh khoảng tuổi 15 của các quốc gia thành viên của Tổ chức OCDE đã công bố kết quả như sau : thứ nhất là Nam Hàn, thứ nhì là Phần Lan, trong 3 môn trắc nghiệm : đọc hiểu tài liệu viết, văn hóa toán và văn hóa khoa học.

Theo phân tích của Tổ chức OCDE, kết quả của trắc nghiệm đạt được do hai yếu tố : 6% do sự thịnh vượng của quốc gia liên hệ và 94% tùy thuộc vào chính sách giáo dục mà quốc gia ấy áp dụng. Chính sách giáo dục nào hữu hiệu ? Khó mà đưa ra được một trả lời thoả đáng vì hai nước nhất nhì đã áp dụng những chính sách hoàn toàn đối ngược nhau.

Tiêu chuẩn	NAM HÀN	PHẦN LAN
Phương thức giảng dạy	Tuyển chọn và tăng sức ép	Không bắt học thuộc lòng Mà nhấn mạnh đến việc hiểu
Vai trò gia đình	Cho học thêm cours riêng	Mong trường học phải đạt kết quả
Vai trò của học trò	Học sinh làm việc rất nhiều, đến 15giờ/ ngày Ngủ ít : 4 hay 5 giờ/ đêm Học cả trong mùa hè	Lo cho học trò được tiện nghi Dạy học trò tự tìm trả lời
Đường hướng sư phạm	Giáo viên uy quyền, có thể phạt xác	Giáo viên không gây sức ép trên học trò, không nhìn điểm yếu, nhưng nhìn điểm mạnh, Khuyến khích hơn trừng phạt Không cho điểm zéro

Nhìn vào những phát triển và thành tựu của hai nước trên đây, có người Việt Nam nào mà không mong cho quê hương mình có học trò giỏi giang hơn, hầu có nền kinh tế phát triển hơn, giàu mạnh hơn ?

Phần Lan là một nước quá nhỏ, lại quá xa xôi ở Âu Châu. Bài học khó rút tĩa. Sánh với Nam Hàn, ta gần họ về địa dư và văn hóa. Lấy năm 2004 làm điểm so sánh, ta thấy rằng về diện tích, Việt Nam rộng hơn 3 lần Nam Hàn : 331 041 km² VN / 99 274 km² NH ; Về dân số Việt Nam đông gần gấp 2 lần Nam Hàn : 81 500 000 dân VN / 48 200 000 dân NH. Nhưng về tình trạng kinh tế, sự cách biệt giữa ta và họ hã còn quá xa. Mỗi người dân Nam Hàn có lợi tức gấp hơn từ 23 đến 25 lần người dân Việt Nam !

	2001		2002		2003	
	VN	NH	VN	NH	VN	NH
PNB (tỷ \$)	32,6	447,7	34,8	473,1	38,8	576,4
PNB/habitant (\$)	410	9 400	430	9 930	480	12 030

“Lương sư hưng quốc”. Tiên nhân ta đã truyền lại kinh nghiệm như vậy. Người Việt vốn hiếu học. Nước Việt vẫn luôn đẩy mạnh phát triển giáo dục. Tại sao mình vẫn chưa bằng người về kinh tế ? Có phải vì mình thiếu lương sư không, hay vì lý do nào khác?

Paris, ngày 15 tháng 12 năm 2010

Trần Văn Cảnh

Ghi chú

Bài này đã được viết tựa theo 4 tài liệu sau đây :

1. Le monde économique : Les 50 ans de l'OCDE, n° 20494, mardi 14 décembre 2010
2. Le monde éducation : Les meilleures écoles du monde, n° 20495, mercredi 15 décembre 2010
3. Encyclopédie thématique, Atlas 2005, Universalis.
4. http://www.oecd.org/about/0,3347,fr_2649_33723_1_1_1_1_1,00.html